

TRƯỜNG THPT GIA VIỄN B

THỜI KHÓA BIỂU CHIỀU SỐ 34 NĂM HỌC 2025 - 2026

Thực hiện từ ngày 11 tháng 05 năm 2026

TT	Giáo viên	Môn	Thứ 2				Thứ 3				Thứ 4				Thứ 5				Thứ 6			
			1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4
1	Đ.Hiến	Công nghệ									11A5	11A5			11A4	11A4						
2	N.Nhuận	Công nghệ					10A7	10A7							10A5	10A5			10A4	10A4		
3	P.Trịnh	Công nghệ																				
4	N.Hạnh	Địa lí					11A9	11A9							11A7	11A7						
5	N.Lan	Địa lí					12A10	12A10											Địa 2		Địa 2	
6	N.Mơ	Địa lí																				
7	ThươngĐ	Địa lí					10A8	10A8											Địa 1		Địa 1	
8	N.Quỳnh	GDCD					12A8	12A8			11A9	11A9			11A8	11A8						
9	T.Độ	GDCD									10A10	10A10			KTPL1		KTPL1		10A9	10A9		
10	Đ. Nhung	Hóa học																	Hóa 4		Hóa 4	
11	Đ.Thoa	Hóa học													11A6	11A6						
12	K.Phương	Hóa học									10A9	10A9			10A6	10A6			Hóa 2		Hóa 2	
13	L.Hòa	Hóa học					11A7	11A7			11A8	11A8			11A3	11A3			10A7	10A7		
14	M.Bình	Hóa học					11A10	11A10														
15	N.Hòa	Hóa học																	Hóa 5		Hóa 5	
16	T.Dự	Hóa học																				
17	T.Huyền	Hóa học																	Hóa 1		Hóa 1	
18	H.Thùy	Lịch sử					11A4	11A4			11A6	11A6			Sử 4		Sử 4		Sử 3		Sử 3	
19	L.Ngoan	Lịch sử					11A3	11A3			10A5	10A5			10A9	10A9						
20	N.Mai	Lịch sử					11A1	11A1							11A2	11A2						
21	P.Lan	Lịch sử					10A1	10A1											Sử 2		Sử 2	
22	Thu S	Lịch sử					12A3	12A3			10A4	10A4							10A8	10A8		
23	Đ.Thom	N. Văn					12A1	12A1			10A8	10A8			10A7	10A7						
24	H.Thanh	N. Văn									11A10	11A10										
25	N.Hậu	N. Văn					12A2	12A2			10A1	10A1							10A10	10A10		
26	N.Hiên	N. Văn																				
27	N.Hương	N. Văn																				
28	N.Sen	N. Văn																				
29	P.Huyền	N. Văn					12A7	12A7														

TRƯỜNG THPT GIA VIỄN B

THỜI KHÓA BIỂU CHIỀU SỐ 34 NĂM HỌC 2025 - 2026

Thực hiện từ ngày 11 tháng 05 năm 2026

TT	Giáo viên	Môn	Thứ 2				Thứ 3				Thứ 4				Thứ 5				Thứ 6			
			1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4
59	L.Tuấn	Thê dục	K10-BR3	K11-BR2																		
60	P.Chiến	Thê dục	K10-CL3																			
61	P.Khánh	Thê dục																				
62	B.Oanh	Vật lí																				
63	Hùng L	Vật lí								11A1	11A1				Lý 6		Lý 6					
64	N.Thanh	Vật lí								11A4	11A4				11A5	11A5						
65	N.Thuận	Vật lí					10A3	10A3														
66	P.Hung	Vật lí																		Lý 4		Lý 4
67	P.Thoa	Vật lí					12A5	12A5												Lý 3		Lý 3
68	T.Kiên	Vật lí																				

Gia Vân, ngày 09 tháng 05 năm 2026

Người lập

Duyệt của BGH

Nguyễn Trung Quyết

Nguyễn Tiên Tiến